

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày: 21-3- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Xuân Hiến

Bà Phạm Thị Diệu Hạnh

Thư ký phiên tòa: Bà Bằng Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công tham gia phiên tòa: Bà Ngô Diệu Thanh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2022, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2022/ TLST-HS, ngày 25 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Thế S**, sinh ngày 17 tháng 6 năm 1963 tại Sông Công, Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường Lương S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn Sợi và bà Nguyễn Thị P; Vợ: Trần Thị T (đã ly hôn), con: có 02 con lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1986;

-Tiền án, Tiền sự: Không

*Nhân thân:

-Tại bản án số 56 ngày 24/8/1989 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên tuyên xử Hà Thế S 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã được xóa án tích.

- Tại bản án số 76 ngày 19/6/1992 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Thái (nay là tỉnh Thái Nguyên) tuyên xử S 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Đã được xóa án tích.

- Tại bản án số 49 ngày 04/10/1997 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên tuyên xử 04 tháng 03 ngày về tội “Đánh bạc”. Đã được xóa án tích.

- Tại Bản án số 167/HSST ngày 21/11/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên tuyên xử S 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đã được xóa án tích.

- Tại bản án số 28/2006/HSST của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên tuyên xử S 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đã được xóa án tích.

- Tại bản án số 482/2011/HSST ngày 28/12/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên tuyên xử S 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đã được xóa án tích.

- Bản án số 76 ngày 30/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công xử phạt bị cáo 06 (Sáu) năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. (Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù theo bản án này từ ngày 01/8/2021 cho đến nay). *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

-Người làm chứng:

Anh Trần Trọng Đức, sinh năm 1984; Trú tại: Tổ dân phố Bàn, phường Lương S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

Bà Lê Thị Kim L sinh năm 1964; Trú tại: Xóm Th, xã Tr, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

Ông Đỗ Tiến H, sinh năm 1967; Trú tại: Tổ dân phố Cầu, phường Lương S, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

Anh Nông Văn C, sinh năm 1982; Trú tại: Tổ dân phố Cầu, phường Lương S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

-Người chứng kiến:

Bà Phạm Thị H, sinh năm 1967; Trú tại: Tổ dân phố Ga, phường Lương S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

Chị Phan Thị Tuyết Nh, sinh năm 1988; Trú tại: Tổ dân phố Phú Thái, phường Lương S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

Anh Nguyễn Bá Th, sinh năm 1971; Trú tại: Tổ dân phố Phú Thái, phường Lương S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962; Trú tại: Tổ dân phố Phú Thái, phường Lương S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/7/2021, Công an phường Lương S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tiếp nhận trình báo của anh Trần Trọng Đức, sinh năm 1984, trú ở tổ dân phố Bàn, phường Lương S, thành phố Sông Công tố giác **Hà Thế S**, sinh năm 1963, trú ở tổ dân phố Phú Thái, phường Lương S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên có hành vi dùng súng đe dọa đối với Đức ngày 31/7/2021 và giao nộp cho Cơ quan Công an 01 hộp tiếp đạn bằng kim loại màu đen bên trong lắp 07 viên đạn.

Ngày 01/8/2021, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Thế S, tại tổ dân phố Phú Thái, phường Lương S, thành phố Sông Công, thu giữ: 02 viên đạn màu vàng có cùng kích thước dài 2,5cm, đường kính 01 cm (*Niêm phong bì ký hiệu NS4 2014267*) cùng một số vật chứng khác như: ma túy, điện thoại di động, thẻ nhớ.

Tại Cơ quan Công an, Hà Thế S khai nhận trước đó đã cất giấu súng cùng các bộ phận của súng tại khu vực lề đường gần nhà văn hóa tổ dân phố Pha, phường Lương S, thành phố Sông Công. Tiến hành đưa S đến địa điểm trên, Cơ quan điều tra đã phát hiện thu giữ: 01 vỏ gối bằng vải bên trong có 01 túi nilon màu trắng trong có 01 hộp tiếp đạn và 06 bộ phận của súng đều bằng kim loại; 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 01 khẩu súng ngắn màu đen bằng kim loại, không có hộp tiếp đạn và một số bộ phận khác trong thân súng. (*Niêm phong bì ký hiệu NS2.2003600 và NS3.2007111*).

Mở niêm phong NS2.2003600 trong có 01 khẩu súng ngắn K59, S màu đen, số súng bị tẩy xóa không đọc được, đã bị tháo rời một số bộ phận, còn lại các bộ phận gồm: Thân súng, ốp lót tay màu nâu, lẫy cò, lò xo đẩy về, hộp khóa nòng (có kim hỏa).

Mở niêm phong NS3.2007111 bên trong có 01 hộp tiếp đạn và 06 bộ phận của súng K59 gồm: 01 thanh liên kết lẫy cò với bộ phận búa đập, 01 lò xo lá (phía sau của hộp tiếp đạn), 01 ốp hãm lò xo lá, 03 bộ phận của bệ búa đập.

Cơ quan điều tra đã lắp các bộ phận trên được 01 khẩu súng ngắn K59 (*Niêm phong bì ký hiệu NS2.2003592*) cùng 09 viên đạn gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số **7360** ngày 08/10/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, *kết luận*: Khẩu súng gửi giám định là súng K59, thuộc vũ khí quân dụng, hiện còn sử dụng để bắn được. 09 viên đạn gửi giám định là đạn cỡ 9x18mm, thuộc vũ khí quân dụng, hiện còn sử dụng bắn được bằng khẩu súng trên. Sử dụng khẩu súng và 09 viên đạn nêu trên bắn vào cơ thể người gây chết hoặc bị thương. Dấu vết do khẩu súng gửi giám định bắn để lại trên vỏ đạn, đầu đạn thực nghiệm không giống dấu vết do súng bắn để lại trên các vỏ đạn, đầu đạn của những vụ án trước hiện đang lưu tại Tàng thư dấu vết súng đạn của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an.

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Khoảng năm 1990, S đi làm vàng tại bãi vàng Ma Nu, huyện Ngân S, tỉnh Bắc Kạn. Tại đây theo lời khai của S, S mua của một nam giới (*Không rõ họ tên, địa chỉ*) 01 khẩu súng K59, 01 hộp tiếp đạn lắp sẵn 07 viên đạn và 01 hộp tiếp đạn (bên trong không có đạn) với 03 chỉ vàng (tương đương 1.300.000 đồng thời điểm năm 1990). Khoảng một tháng sau, S mang số súng, đạn trên cho vào túi nilon buộc kín rồi chôn xuống khu đất vườn nhà mình tại xóm Cầu, xã Lương S, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (Nay là tổ dân phố Cầu, phường Lương S, TP Sông Công). Đến năm 1993, S chuyển nơi ở mới đến xóm Phú Thái, xã Lương S, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (nay là tổ dân phố Phú Thái, phường Lương S, thành phố Sông Công) nên đã đào số súng, đạn nêu trên cho vào túi nilon buộc kín tiếp tục chôn xuống đất tại khu vực trước cửa nhà. Khoảng cuối năm 2020, S tiếp tục đào số súng, đạn trên lên rồi cất giấu tại gầm giường ngủ của mình, mục đích để phòng thân. Ngày 29/7/2021, S mang súng, đạn ra kiểm tra, dùng tay không tháo rời các bộ phận của súng để lau, chùi, sau đó lắp lại nhưng không lắp được hoàn chỉnh như khẩu súng ban đầu, chỉ lắp được hộp khóa nòng, cò súng vào thân súng (Nhìn từ bên ngoài vẫn giống hình một khẩu súng bình thường); còn 06 bộ phận liên kết của búa đập để rời chưa lắp được vào súng; 07 viên đạn lắp vào 01 hộp tiếp đạn, còn 01 hộp tiếp đạn không có đạn. S cho các bộ phận của súng, đạn trên vào một túi nilon, cất giấu dưới gầm giường ngủ của mình. Ngày 31/7/2021, S lấy phần thân súng K59, hộp tiếp đạn trong có lắp 07 viên đạn mang để vào ngăn kéo kệ tivi trong phòng khách. Khoảng 20 giờ ngày 31/7/2021, khi S đang cùng 03 người bạn đang ăn cơm, uống rượu tại nhà thì Trần Trọng Đức, sinh năm 1984, trú tại tổ dân phố Bàn, phường Lương S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đến cùng vào ăn cơm. Quá trình ăn cơm giữa S với Đức xảy ra mâu thuẫn, S đứng dậy rời khỏi bàn ăn đi vào phòng khách lấy phần thân súng trước đó cầm trên tay phải, hộp tiếp đạn trong lắp 07 viên đạn cầm trên tay trái mang ra chỗ bàn ăn cơm với mục đích cho Đức nhìn thấy sẽ sợ. Đức đã giằng

hộp tiếp đạn trên tay trái của S rồi rời khỏi nhà S. Khoảng 20 phút sau, Đức quay lại nhà S lấy điện thoại để quên, S nhìn thấy Đức nên đã cầm phần thân súng ra hiên nhà để phòng vệ. Đức sau đó đến Cơ quan Công an trình báo, giao nộp 01 hộp tiếp đạn trong có 07 viên đạn.

Sau đó do lo sợ Đức trình báo Cơ quan Công an nên S đã cho phần thân súng vào 01 túi nilon màu đỏ, lấy ở gầm giường phòng ngủ 01 hộp tiếp đạn và 06 bộ phận liên kết búa đập của khẩu súng K59 cho vào 01 túi nilon màu trắng rồi cho tất cả vào một vỏ gối, mang đến cất giấu tại bụi cây bên lề đường gần nhà văn hóa tổ dân phố Pha, phường Lương S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Toàn bộ số vật chứng nêu trên ngày 01/8/2021 đã bị Cơ quan Công an thu giữ.

Đối với 02 viên đạn thu giữ khi khám xét chỗ ở, S khai nhận được tại khu vực trường Quân Chính, xã Thượng Đình, Phú Bình, Thái Nguyên từ tháng 4/2021 mang về nhà cất giấu tại đầu giường ngủ đến khi bị phát hiện, thu giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Thế S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, Biên bản khám xét, kết luận giám định súng đạn, lời khai của người chứng kiến...và các chứng cứ khác đã thu thập được.

Vật chứng vụ án là: 01 khẩu súng ngắn K59, 01 hộp tiếp đạn, 09 viên đạn hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên; 01 túi nilon màu trắng, 01 túi nilon màu đỏ, 01 vỏ gối bằng vải, 01 thẻ nhớ 32G, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng đã qua sử dụng (Không liên quan đến hành vi phạm tội) hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Thế S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 21/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Hà Thế S ra trước TAND thành phố Sông Công để xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” theo khoản 1 Điều 304 BLHS. Kết thúc phần xét hỏi đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, kết luận hành vi của bị cáo Hà Thế S đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hà Thế S phạm tội: “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

- Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 304 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Điều 38 BLSHS xử phạt bị cáo Hà Thế S từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Tổng hợp với bản án số 76/2021/HS-ST ngày 30/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt bị cáo S 06 (Sáu) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, buộc bị cáo Hà Thế S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2021.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Thế S.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên xử lý theo quy định 01 khẩu súng ngắn K59, 01 hộp tiếp đạn, 09 viên đạn.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng, 01 túi nilon màu đỏ, 01 vỏ gối bằng vải.

Về chiếc điện thoại Iphone 7Plus màu vàng đã qua sử dụng và 01 thẻ nhớ 32G trả lại cho bị cáo S.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì; lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện

trường, vật chứng thu giữ; kết quả giám định; lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở xác định: Khoảng cuối năm 2020, tại nơi ở của mình thuộc tổ dân phố Phú Thái, phường Lương S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Hà Thế S có hành vi cất giấu 01 khẩu súng K59, 02 hộp tiếp đạn, 07 viên đạn. Ngày 29/7/2021, S tháo súng để lau chùi, nhưng không lắp được như khẩu súng ban đầu, rồi tiếp tục cất giấu dưới gầm giường ngủ. Ngày 31/7/2021, S lấy phần thân súng K59, hộp tiếp đạn lắp 07 viên đạn cất giấu vào ngăn kéo kệ tivi trong phòng khách. Khoảng 20 giờ cùng ngày, do có mâu thuẫn với Trần Trọng Đức, sinh năm 1984, trú tại tổ dân phố Bàn, phường Lương S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, S lấy phần thân súng cầm ở tay phải, hộp tiếp đạn lắp 07 viên đạn cầm ở tay trái mang ra chỗ bàn ăn cơm, Đức giằng được hộp tiếp đạn, rồi đến Cơ quan Công an trình báo, giao nộp vật chứng. Sau đó, S lấy phần thân súng, 01 hộp tiếp đạn, 06 bộ phận liên kết búa đập của khẩu súng, cho tất cả vào một vỏ gối, mang đến cất giấu tại bụi cây bên lề đường gần nhà văn hóa tổ dân phố Pha, phường Lương S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, ngày 01/8/2021 đã bị Cơ quan Công an truy tìm, thu giữ toàn bộ vật chứng. Cùng ngày khám xét nơi ở của S, Cơ quan điều tra thu giữ 02 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng

Hành vi nêu trên của bị cáo Hà Thế S đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Điều 304. Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự quy định:

“1. Người nào...tàng trữ trái phép...vũ khí quân dụng,...thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm”.

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 304 BLHS viện dẫn ở trên.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo Hà Thế S là hành vi nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng; xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, xâm phạm an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo tàng trữ vũ khí quân dụng với mục đích

dùng để phòng thân, đe dọa người khác và thực tế đã sử dụng để đe dọa người khác.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng nhiều lần vi phạm pháp luật, nhiều lần bị xét xử về các loại tội như trộm cắp tài sản, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, đánh bạc và đã từng 03 lần bị xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy và lần gần nhất là vào ngày 30/11/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Sông Công xử phạt 06 (Sáu) năm tù về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục thành người lương thiện, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung đối với mọi người.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó trong lượng hình, HĐXX xét xử bị cáo mức án phạt tù phù hợp trong khung mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị. Sau đó, áp dụng Điều 55, 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp với hình phạt tù tại bản án số 76/2021/HS-ST ngày 30/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt bị cáo S 06 (Sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có điều kiện, khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Giao Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên xử lý theo quy định 01 khẩu súng ngắn K59, 01 hộp tiếp đạn, 09 viên đạn.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng, 01 túi nilon màu đỏ, 01 vỏ gối bằng vải không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho Hà Thế S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus màu vàng đã qua sử dụng và 01 thẻ nhớ 32G vì xác định không liên quan đến việc phạm tội.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[7] Về nguồn gốc khẩu súng K59 và 07 viên đạn S mua của người nam giới không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể, do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

[8]*Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước, theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9]*Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ**: Các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Thế S phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng: Khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

* Xử phạt: Bị cáo Hà Thế S 18 (mười tám)tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Tổng hợp với hình phạt tại Bản án số 76/2021/HS-ST ngày 30/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt bị cáo S 06 (Sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo Hà Thế S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 7(Bảy) năm, 6(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2021.

* Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hà Thế S.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên xử lý theo quy định của pháp luật 01 khẩu súng ngắn K59, 01 hộp tiếp đạn (súng và hộp tiếp đạn đựng trong túi niêm phong KH: NV1901319) 09 viên đạn (đựng trong túi niêm phong KH: NV1901320).

(Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Đại đội 29, phòng Kỹ thuật, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên).

- Tịch thu tiêu hủy: 02 túi nilon (01 túi màu đỏ, 01 túi màu trắng); 01 vỏ gói bằng vải nhiều màu sắc.

- Trả lại cho Hà Thế S: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu vàng đã qua sử dụng được niêm phong mã số NS2.2003564; 01 thẻ nhớ 32G được niêm phong mã số NS4.2014257.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/01/2022 giữa Công an tỉnh Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hà Thế S phải chịu **200.000 đồng** (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thái nguyên;
- VKS ND TP. Sông Công;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Sông Công;
- CQTHAHS Công an TP. Sông Công;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- CC T.H.A DS TP. Sông Công;
- Bị cáo; NLQ
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bình

